

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm, 1.000	0.800
Sáu tháng, 2.000	2.000
Ba tháng, 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Tờ và mandat gửi cho M. TRẦN
DINH-THIÊN, 41 đường quàng cáo
vào riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chia sẻ với các bạn
Hưng-Huân - Thúc-Khánh
Phân-V
Trần-Dinh-Phiến

LA VOIX DU PEUPLE
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

BẢO QUÂN
Đường Đông-Ba, Huế
Giấy phép số 81
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - H. 8
Hàng tháng số 91

Ước ao một cuộc
đại tân bố, tức
đá làm một cuộc
đại tân bố đó.
(Rollin)
8848

CÁI CHÂN TƯỢNG TÂN-HÓA LÀ THẾ NÀO? (Tiếp theo)

Cái đời mệnh mông như thế, học thuyết phần tập như thế, mấy thuyết dẫn trên, đều có ý thiên lệch, chưa cái quát được cái nghĩa tân-hóa mà xét trong thực tế còn có chỗ không hợp, thế thì cái chân-tượng Tân-hóa, khó phát hiện cho rõ ràng thật. Tuy vậy, ngàn năm nhân-muôn là, cây kia xém như rậm rạp mà cội rễ vẫn có một nơi, giống nọ lệch kia, nước chảy vẫn có nhiều đường mà nguyên đầu có nơi tổng yếu. Tuy vậy, cùng lịch-sử Tân-hóa vẫn là vô cùng vô tận, song xét ra chân tượng, chỉ tóm trong một cái phạm-vi rất đơn giản là có hai điều mà thôi: một là thiên-diễn, hai là nhân-diễn.

Phạm vật gì ở trong trời đất, theo vị trí tự nhiên trong không gian, cũng cái máy xoay chuyển trong thời-gian mà lần lần tiến lên, không cần sức người can thiệp vào, lệ như động-vật, thực vật, dầu ít mà sau sinh hóa ra nhiều, như chim biến hóa thành gò, ra cò, ra trâu, sinh ra cỏ cây, rồi lần lần sinh ra động vật. Lại như: loài người trước như thú, cũng là một thứ động vật, trải bao nhiêu ức triệu năm mà sau mới tiến lên thành người, như một giống linh khôn mà làm chủ cả muôn vật, ấy là Tân-hóa thuộc về thiên-diễn.

Từ có loài người thì lớp lớp thiên-diễn bác Tạo kia vẫn cứ sấm đủ vai trò, một mực diễn luôn như trước. Nhưng loài người dùng cái trí khôn, hợp cái sức mạnh, theo từng lớp mà chuyển đi sửa đổi lần lần, cái gì mà có ích với loài người, thì vun trồng phổ thực cho càng ngày càng phát đạt, cái gì mà có hại với loài người thì tìm phương kiếm cách, làm cho tiêu diệt đi, vì như động-vật như gà chó trâu dê, thực vật như lúa bắp hoa quả, là thứ dễ nuôi người và giúp người, thì người ta bành vực, còn như thú dữ cùng cây cỏ có chất độc, thì người ta kiếm cách mà ngăn ngừa, cho không tiến lên được. Nói tóm tắt lại là theo một cái phương châm, lấy điều lợi hại với loài người làm giới hạn, mà dần dần đem ngả cho lớp lớp thiên-diễn phải phục thuộc theo mà ở dưới lệnh chỉ huy của mình. Ấy là nhân-diễn.

Nhân-diễn vẫn chưa có thể làm cho thiên-diễn tiêu mất đi được (như cái chết là thiên-diễn, vẫn không tránh khỏi, song người ta có thể làm cho

dài thêm cái sinh mạng, hoặc lựa cái đáng mà chết v. v.), song có thể chọn cái điều thiên mà nâng đỡ lên cho mau tiến tới.

Bởi vậy cho nên, theo phương diện thiên-diễn thì cái gì tích thì sinh-tồn, mà theo phương-diện nhân-diễn thì cái tích vẫn sinh-tồn mà trong những cái tích đó, cái gì thiên lại càng nên sinh-tồn hơn. Xét trong lịch sử, từ xưa đến nay, từ đồng qua tây, những nhà đại tôn-giáo, đại chánh-trị, đại phát-minh, đại sáng-tạo, hao cả tinh thần, mồn cả gân óc, đem cả tâm tư tài lực mà làm ra công nọ việc kia, cốt đồng các vai trò nhân-diễn để đánh hơn lại tuồng thiên-diễn, mà làm cho những điều thiên, dừng vào cái địa vị « tích » mà một ngày một tiến lên, để thêm cái hạnh phúc cho loài người. Đời non lấp biển, sấm gió giết trên bàn tay, diện chiếu quang hành, quí thần trông mà ghê mặt, về vang thay và mạnh mẽ thay cái sức nhân-diễn! dầu nói rằng không có lớp tuồng nhân-diễn, thì trên trái đất này toàn là một cõi nhu nhu nhừ nhừ, thành một cái thế giới động-vật mà không có cái gì là văn minh, cũng không phải là lời nói quá đáng.

Chân tượng Tân-hóa, ngàn trang muôn hình mà tóm tắt không ra ngoài hai điều nói trên. Từ học thuyết « Vật cạnh thiên trạch. Thích giả sinh tồn. » của Ty-Tân-Tác ra đời, mà cái thuyết thiên-diễn đã truyền khắp trong thế-giới, có ảnh hưởng đến cuộc tân-hóa rất nhiều, song về phương diện nhân-diễn thì ít kể nói đến. Hiện dân-tộc các nước văn-minh ngày nay, dục bởi bay nhảy, đều đồng vai nhân-diễn để bước lên sân khấu cả; mà thứ ngoạn cổ mà trông về dân-tộc ta, thì vẫn sống ngủ chết say, cứ nằm chìm trong cái vực thiên-diễn mà không chịu nổi nổi. Tân-hóa! Tân-hóa! vẫn đọc luôn trên lỗ miệng hàng ngày, mà xét trong việc làm, thì trái hẳn với cái cuộc Tân-hóa: hùm beo ngạo độc, mà gà chó không yên, gai có mọc đầy mà lúa hoa bị nghiền. Giả dĩ những bọn tham tàn, những tay hiểm độc, lại diễn thêm những tuồng thảm kịch nữa, thành ra nhân-diễn của người, thì cốt cho đến thiên được tích đáng tiến-tới cho mau mà đến ác phải tiêu diệt, nhân-diễn của người, thì cốt cho đến ác phải tiêu diệt, nhân-diễn của người, thì cốt cho đến ác phải tiêu diệt, nhân-diễn của người, thì cốt cho đến ác phải tiêu diệt.

Nhân-diễn vẫn chưa có thể làm cho thiên-diễn tiêu mất đi được (như cái chết là thiên-diễn, vẫn không tránh khỏi, song người ta có thể làm cho

VĂN-VĂN TẬP LOẠI

Ba bài thi sau này sách họa
Hồi trống

Trông ơi! trống có biết hay chăng?
Non nước cùng ai sẽ nói năng?
Hồn quê chỉ riêng thân chủ Cuội?
Lòng gương sao lẽ bóng cô Hằng?
Bao giờ chung cả kho vô tận?
Mấy lúc soi thấu bề bất bằng?
Hóa khuyết nên tròn e cũng dễ,
Cờ chỉ trắng cũ, cờ hoai trắng?

Trông ơi, trông hồi biếu cho hay:
Vũ vũ canh khuya nóng nổi này!
Nếu đã gương trong không dính bụi,
Lẽ nào đồng mực lại vẽ này?
Lòng Hằng hà nhẽ riêng vì tôi?
Sức Cuội bao giờ đánh đổ mây!
Những ước tròn tròn trôi chẳng
khuyết.

Nhạc con ve

Chi cù ve hoai hồi chủ ve?
Rê rê rê rê, rê rê rê rê
Bất chợt chúng đã giành gậy nhẹ,
Sống giờ này còn chắc quả hê.
Đưa bóng nương im mây sân cỏ,
Dải hơi cao tiếng đi ai nghe.
Khôn thời gấp tỉnh đường lui tới,
Kìa ngựa trời kia vùn rập rê.

Con ve họa văn

Thiên hạ rộn rã một giọng ve,
Bên kia chào chệch, một rờ rê.
Cánh ta sủa tiếng đưa cùng gió,
Nắng mới ra đời chơi với hê.
Mùi tục chẳng mang thây kẻ như,
Thơ trời mình hát mặc ai nghe.
Muốn cho chúng biết nam nữ tới,
Thời tiết ta, ta cứ rê rê.

BÁN CỔ PHẦN

Hiện ở Công-ty có người khai bán hai cổ phần là 40\$00 xin bố cáo cho các cổ-dồng biết, ai muốn mua viết thư về cho Công-ty.

HUYNH-THỨC-KHANG
Công-ty

BÀN BÁO KHAI SỰ

Các ngài đã có lòng chiếu cố đến bản báo mà mua báo-nam, hoặc 6 tháng, hoặc 3 tháng, bản báo đã gửi báo hơn sáu tháng rồi, vậy xin các ngài gửi bạc về cho, để tiện việc tính toán sổ sách.

Còn các ngài mua hạn 6 tháng và 3 tháng nay đã quá hạn lâu rồi, song bản quán không liếp được thơ và bạc, nhưng vẫn gửi báo tiếp luôn, vậy xin các ngài gửi bạc hạn cũ và hạn mới về cho, cảm ơn.

TIẾNG-DÂN

được lâu mà đều thiên phải chịu để nên với lập mà tiêu môn cho đến hết. Kỳ giá viết bài này, trông trước ngó sau tự nhiên rừng mình mà buồn cho hai chữ Tân-hóa.

TỰ TRI TỬ

TẬP LOẠI

CƠ KHÍ CÁCH MẠNG
(Tiếp theo)

Điện dùng để thông tin, tuy thiệt tiện lợi, nhưng chỉ một số ít người trong xã hội được hưởng thôi. Số nhiều, nghĩa là hàng thường dân, thời còn nhiều người chưa biết. Kịp đến khi điện đem ra dùng để đốt đèn, đốt máy v. v., thời ảnh hưởng đối với nhân quần mới thiết lớn. Khi ấy, ta có thể nói rằng: « nhờ điện mà loài người có được ánh sáng, sức nóng và sức vận động. »

Từ khoảng đầu thế kỷ 18 trở về trước, loài người chỉ biết dùng củi để đốt. Nung sắt, nấu thiếc, chỉ có củi. Ai cũng biết rằng ngũ kim là vật liệu qui thử nhứt trong sự chế tạo, mà dùng một sức nóng yếu như củi để rèn đúc ngũ kim, thời không thể phát đạt được. Bởi thế, như trên kia đã nói, thế kỷ 18 tìm ra được « hơi nước » mà không lợi dụng hơi nước được bao nhiêu. Đến thế kỷ 19, khi người ta biết lấy than đá (vào khoảng cuối thế kỷ 18 người ta đã biết dùng than đá rồi, nhưng thiết đến thế kỷ 19 thời sự ấy mới thông dụng) để đốt củi, và biết dùng « lò cao » (systeme de hauts fourneaux) để rèn đúc, thời mới phát minh được phép « đúc kim » (metallurgie.) Có phép « đúc kim » thời sự chế tạo phải biến đổi. Trước thế kỷ 10, tàu thủy (vào thời không quá được 2000 tấn (tonne)) sang thế kỷ 19, chế tạo tàu thủy 5.000 tấn là một sự thường. Trước thế kỷ 19, người thợ phải « nò » vật liệu; sang thế kỷ 19, người thợ lại trở lên làm « chủ » vật liệu. Như thế không phải một cuộc « cách mạng » trong sự chế tạo sao?

Bản về cuộc cơ khí cách mạng, ngoài hơi nước, điện và than đá, lại còn có « chất nổ » (produits explosifs), « phân hóa học » (engrais chimiques) và « học vi-trùng » (microbiologie), là 3 điều phát minh cũng quan trọng.

Ái cũng biết rằng máy xe lửa khác máy xe hơi. Xe lửa dùng « sức bùng » (force d'expansion) của hơi nước; xe hơi dùng « sức nổ » (force d'explosion) của một chất nổ như dầu xăng (essence). Kỹ nghệ thế kỷ 19 như có chất nổ mới tạo được xe hơi, tàu bay. Loài người « chinh phục được không khí » là nhờ có chất nổ; mà sự « chinh phục không khí » là một điều rất vẻ vang trong lịch sử của nhân loại.

Lúc xưa, trồng trọt chỉ biết dùng phân của thú vật. Vì phân thú vật ít, nên canh nông không được phát đạt. Từ ngày khoa học thế kỷ 19 phát minh ra thứ « phân hóa học », thời sức sinh lợi của một tấc đất có thể mạnh hơn trước gấp bốn, gấp năm. Xem như thế thời ta có thể nói rằng: « phân hóa học » đã cho ta một số đất ruộng nhiều hơn lúc trước gấp bốn, gấp năm. Lúc xưa, một lần có dịch tả số người chết nhiều quá mấy mươi triệu chiến tranh. Từ ngày có « học vi trùng » đến bây giờ, thời sự hại ấy mười phần đã giảm bớt chín: biết giết bỏ-chết trong bệnh hạch, biết vệ sinh nước uống trong bệnh tả, biết tránh loài muỗi trong bệnh sốt rét v. v. là nhờ « học vi trùng » cả. « Học vi trùng » đã thêm « sức mạnh », thêm « sự sống » cho loài người, mà cơ khí cách mạng « học vi trùng » đã thêm « sức mạnh », thêm « sự sống » cho loài người, mà cơ khí cách mạng « học vi trùng » đã thêm « sức mạnh », thêm « sự sống » cho loài người.

MỘT CÁI VẤN-ĐỀ QUAN HỆ TRONG HỌC GIỚI TA NGÀY NAY

Dân nước Nam ta là một dân tộc ham học, mấy ngàn năm nay, đã thành ra một cái phong khí, truyền khắp trong dân gian; từ một đôi nơi ngõ hẹp hang cùng, sinh nhai lam lũ, tình thế khuôn bức, không sao cho con em theo đuổi việc học được. đành phải chịu đối, còn ngoài ra bất kỳ là ai, cũng xem việc học như gánh gỏi, không nhiều thì ít, kiếm được đôi chút để làm vốn. Cha lấy sự học khuyên cho con, anh lấy sự học trông cho em, cho đến bà con bạn hữu, gặp nhau hỏi thăm, ngoài hai chữ bình yên ra thì câu: « Anh có cháu đi học chưa? Em nhà học trường nào? » là câu cần-yếu nhất. Xem thế thì đủ rõ tâm lý người Nam ta đối với sự học là thế nào, không nói ai cũng thừa biết. Người mình có một cái tâm lý ham học đó, đi truyền đã lâu, nên thuở nay trong nước vẫn nhiều lúc châu chấu biển thiên, bề dầu thay đổi, mà cái mối học không khi nào đứt, ấy thật là một cái đặc sắc của dân tộc ta vậy.

Dân ta có tánh chất ham học như thế nên ông bà ta xưa có một cái vấn đề rất quan-trọng để cho vũ sự học. Những bậc hiền triết đối với sự học rất là lưu tâm. Ở trong dân gian, đã cùng nhau cố lệ mà nhà nước lại hết sức khuyến khích, từ đệ nhứt mà có lòng phấn phát, phụ huynh vì đó mà đi rầy rầy mong, mà trong xã-hội cũng nhân đó mà chọn lựa để đặt được một số nhân tài để gánh vác việc công chung.

Vấn đề ấy là gì? tức là vấn đề hạch học trò và thi học trò.

Hàn học ngày trước vẫn nhiều hư văn mà về sự hạch cùng thì rất là cần thận và nghiêm nhặt, hạch huyện có đồ mới được hạch tỉnh, hạch tỉnh có đồ mới được hạch hội, hạch hội có đồ mới được hạch bộ, hạch bộ có đồ mới được hạch triều đình. Những tay văn-học mô-phạm, sĩ phu tin phục. Vì có ông Huân, ông Đức nào lấy đồ làm một tên học trò đối, sau lộ xuất ra (như bất thành văn lý, hoặc làm không đủ quyền v. v.) thì bị phạt bị cách. Đến như việc ăn của lót mà lấy đồ, hoặc quan trường có ý thiên tư gì, bị phát giác ra, thì bị tội thật nặng (ông Cao-bà-Quát đi sơ-khảo, lấy khoi đèn làm mực sửa quyển học trò, bị tội giáo-glam-bầu) Vì thế đã đi chăm trường bất kỳ thì gì, đều những người có danh vọng, mà cho quan Đức, quan Huân chăm quyển hạch cũng giữ một mực công-tâm mà chủ tri cái văn hoành công khi. Thỉnh thoảng mà có bác nào phạm cái tội ăn lót thì sĩ phu xỉ mọ, mà dư luận rất là kịch liệt. Kỳ giả có nghe mấy ông lão thuật một đôi chuyện rằng:

Quan Đức nọ ăn lót lấy học trò, có một anh học giỏi, bị hỏng sắp kiện, tới thăm quan Đức, quan Đức ra một câu đối và nói rằng: « Anh đối được, tôi lấy đồ, không phải kiện »
Đệ tử tụng sư, cổ kim đại ác (học trò kiện thầy, là một điều xưa

nay cho là đại ác). Anh học trò ứng thanh đọc liền: « Học quan tha tội, danh giáo tội-nhân (Quan Đức, ăn của lót, là kẻ tội nhân trong phường danh giáo) Quan Đức biết cái lỗi mình, lấy đồ lấy đồ. Lại có quan Giáo, cũng như quan Đức trên, có một anh học trò tên là Phan-đơn-Quê bị hỏng tới thăm quan, quan hỏi tên anh ta và ra một câu đối: « Lương thủ trướng trướng sinh nhứt mọt, đơn quế phiêu hương. Anh ta đối lại: « Song qua điệp điệp chủ thành kim, thanh liên trướng tuyền Quan biết rằng nói mình ăn lót, nhận mà cho anh ta đi. Hai câu đối truyền tụng trong giáo-giới, để lấy làm gương.

Bởi vậy, nhưng kẻ cầm cân thú xã, không dám làm đều tham nhũng mà học trò đi hạch đi thi, cũng không có lòng lòng bốn cạnh mà lo lót chạy vậy.

Kỳ giả không phải nói việc hạch việc thi ngày trước là hay, song chỉ nói một điều ngày trước đối với việc đó rất là cần thận nghiêm trọng mà cái vấn đề « chấm trường ăn lót » thành một điều bất xỉ trong xã-hội mà ít hay xảy ra.

Kể chấm trường mà đã công lại nghiêm, thì học trò tự nhiên không dám cầu cách, dầu cho con nhà quyền thế cũng giàu có, cũng không dám công nhiên vác bạc vác tiền mà đi mua cái đồ đó, mà người học giỏi thì dầu hàn vi hàn khổ nữa cũng thường thường đố đố trước đố trên. Học giới có vẻ trang nghiêm mà sĩ phu không đến đối lệ, chính vì có đó. Xem như ba mươi năm nay, trong xứ Trung-Kỳ mà còn có một đôi chút sinh khí như cuộc nọ cuộc kia, phần nhiều chủ động là những người ở trong đám đi hạch đi thi ngày trước cả. (Còn nữa)

HÀ-HỮ-NHÂN
(Kỳ này thiếu chữ, vậy bài Thế-giới thời-dần nói về thời cuộc Trung-hoa phải để lại kỳ sau).

CHUYỆN HAY

BÀ MẸ ỒNG NÀ PHÁ LUÂN

Chắc ai cũng có biết lịch sử ông Nà phá luân. Ông 26 tuổi làm Nguyên soái, 30 tuổi làm Tổng thống (consul), 35 tuổi làm Hoàng đế, chộc ghẹo vua chúa các nước như ta chộc ghẹo trẻ con, học dài Giáo hoàng La mã như ta học dài từ tội, ai đọc đến tên cũng phải rùng mình, ai trông thấy mặt cũng phải mất vía.

Giữa buổi cả Âu châu trọng ông như « trời con » chỉ một mình thân mẫu ông, là bà Lê-ti-ta (madame Loetitia) lại kính ông. Bà thường nói: « Ăn thua gì đồ danh vọng rơm ấy! không khéo nay mai không đủ bánh mà gặm chớ gì! » Khi ông làm Hoàng đế Pháp, nhiều lần mời bà đến Ba-lê chơi, nhưng không khi nào bà thêm đi. Ông thường gọi tiền về để bà tiêu xài Ông gọi về bao nhiêu bà cất kỹ bấy nhiêu. Ông hỏi sao bà không tiêu. Bà trả lời rằng: « Khi nào danh vọng rơm mây tan nát cả rồi, khi ấy tao cho mày lấy mấy mớ tiền ấy thì mày mới biết sướng ».

Quả nhiên như thế. Cách ít năm sau, ông thua trận, bị các nước Liên minh bắt đày ra hải đảo Thánh Hê-len (Saint Hê-len) như một đấng tù. Khi ấy, thiên hạ mới biết bà Lê-ti-ta là người kiên trì.
Phỏng ngày nay có một người kiên trì như bà thân mẫu ông Nà phá luân, thời chẳng biết người ấy đoán cuộc phú cường Âu Mỹ sẽ biến đổi ra cách thế nào?
Hay chuyện

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ HUE

Chức quyền Khâm sự

Ông Jadouille hiện chức Thanh tra các việc Chính-trị và hành-chính, đã được sắc-lệnh Tổng-thống Pháp cho lên chức quyền Khâm-sư Trung-ky.

Nữ công học hội

Nguyên số sách và báo của hội mua cho chị em trong hội xem rất nhiều vì sự mất nên đều có đóng dấu hội để phòng khi thất lạc mà tìm lại.

Từ khi có nghị định cấm những thứ sách và báo không được lưu hành ở Trung-ky, thì ban trị sự chúng tôi đã lần lượt yết g ý tại hội hai ba lần báo cáo cho hội viên và học sinh biết những sách báo mà có dấu hội đóng, chị em phải trả lại mà thu tiêu, nhưng cũng có quyền thất lạc mà chưa thu tiêu lại được, có người lại nói thấy có lệnh cấm nên tự ý đốt đi. Vậy thì những sách cấm có dấu hội mà ai giữ lại thì lỗi tại người ấy chứ hội không can thiệp gì đến.

Ngày 25 Mai 1928 này đã kiểm các sách vở báo của hội biến thành một bản, tên hiệu sách thứ tự rất rõ ràng, và có một miếng giấy dán ngay từ sách để cho mọi người được hiểu rõ trong tay có những sách gì.

Nay kính cáo

Ban trị sự Nữ-công-học-hội Huế

Bắt bặc

Tối ngày 3 Jun (18 tháng tư ta) vào khoảng 10, 11 giờ sáng bực ở nhà Trính - vịnh - Sinh ở đường Paul-Bert (trước chợ Đông-ha) đã bị bắt. Số là số cảnh sát điếm nơi ấy có sòng bạc to, ngày đêm tụ tập đã lâu nay, nhưng hình mai mà không bắt được. Hôm nay số cảnh sát phải một ông có và hai người sòng bạc mới bắt được. Muốn vào sòng bạc của nhà này thì phải đi qua đến ba lớp cửa. Lớp cửa ngoài khi nào cũng có một tên gia nhân đứng canh, hãy thấy động đậy gì thì nó bấm chuông điện gần kín trong xô tường. Trong sòng bạc hiện thì giải tán ngay.

Nay khi ông có cùng mấy người sòng bạc vào, báo tên kia mở cửa, nó nhất thiết không mở, cứ chấp tay sau đít đi lại để lại bấm chuông, nhưng không ai nghe. Nói hai ba lần không được, ông có dợ súng ra nó bèn đứng im, ông có đá nó ngã rồi mở cửa vào. Trong sòng bạc hiện thì giải tán ngay. Nay khi ông có cùng mấy người sòng bạc vào, báo tên kia mở cửa, nó nhất thiết không mở, cứ chấp tay sau đít đi lại để lại bấm chuông, nhưng không ai nghe. Nói hai ba lần không được, ông có dợ súng ra nó bèn đứng im, ông có đá nó ngã rồi mở cửa vào. Trong sòng bạc hiện thì giải tán ngay.

Bị bắt thế có oan không? Có đáng thương không? Xin số cảnh sát trừng trị làm sao cho sòng bạc không thể lập lại được, chứ sự xuất một chút thì việc bắt bớ do cũng chẳng hiệu lực gì.

Còn những sòng ở đường Đông-ha, ở Kim-luông, số cảnh sát đã thừa biết rồi, sao mà chưa thấy bắt?

Hương-bình

THANH-HOÁ

(NGA SON)

Lại chuyện Sơ-học yếu lược

Kỳ thi S. H. Y. L. vừa rồi, có thầy Lại-Mục Nga-Son được tin nhà nước cử đi dự hội đồng khảo hạch, thầy lập tức cho thỉnh dân trong hạt có con em sắp đi thi tự lại nhà để diễn thuyết về vấn đề « Tọa thủ ở làng » của bọn học sinh sẽ được cử đi dự hội đồng khảo hạch. Thầy lập tức cho thỉnh dân trong hạt có con em sắp đi thi tự lại nhà để diễn thuyết về vấn đề « Tọa thủ ở làng » của bọn học sinh sẽ được cử đi dự hội đồng khảo hạch.

Tọa thủ ở làng

Ồi ! cái bằng S. H. Y. L. là cái bước đầu của tương lai con trẻ mà cứ phải trải cái cuộc đời như vậy, có khổ cho học trò không?

Cao Sơn

Ruột bỏ ra đa bỏ vào

Tuần trước Kỳ giả đi nhà thờ gặp một ông Tây đương nói chuyện với hai người An-nam. Trong hai người ấy thì kỳ-giả động biết một người hiện đương làm phân-sự ở một công-sở Thanh-hóa, còn người kia thì không động biết bao giờ.

Kỳ-giả được nghe người không quen đương nói với ông Tây rằng: tôi xem bộ máy thầy kỳ tòa Ngăn-chánh Thanh-hóa ai làm, ông nên để giúp họ xuống, ông xem như ở Vinh thì chúng phải thuộc dưới quyền tôi và tôi khinh làm.

Ồi ! người nhàn cũng bề bề, cách ăn mặc cũng chỉnh-tề ra bộ một ông phân công từ-tướng, có học-vấn lắm mà xét câu nói đó thì e học cách không bằng mấy kẻ mà-có từ khi còn bé không được chút giáo dục nào.

Sau hồi ra mới biết người kỳ làm thư-ký tại tòa Ngăn-Chánh Vinh, xin nghĩ một tháng nên qua chơi Thanh-hóa.

Hội ông nào đó, sao chẳng xem mình đã hơn ai chưa? mà dầu có hơn thì những hạng ông cũng chỉ nhờ cái nghề nhàn nhàn mà hơn đó thôi.

Một người đi nhà thờ lại cáo

NGHỆ - AN

(NAM ĐÀN)

Quan đi bán bằng

Hôm 17 Mai 1928, kỳ giả đi qua con đường huyện Nam-đàn, thấy học trò đi chật cả đường ở trước trường học, câu nào cũng có vẻ vui mừng, đây có hai người

trạc độ 21 hay 22 tuổi, cùng đi với nhau, đang bàn về việc kiện quan chánh-chủ-khảo không công bằng. Kỳ giả lấy làm nghi ngờ lại hỏi: hai người ấy thuật lại cái tình trạng cho kỳ giả nghe như sau này: « Chúng tôi là người làng Phố-dông có đem mấy đứa em đi thi ở đây, nguyên làng chúng tôi có tên Võ-đức-Vân và tên Nguyễn-vân-Tường cũng đi thi, nhưng mà lại bừa xúi cho quan trường, là đốc-học trường phủ Anh-sơn và đốc-học trường tỉnh Nam-đàn mỗi người mấy chục bạc để mua lấy cái bằng Sơ-học yếu lược; thế nhưng mà tên Nguyễn-vân-Tường xuất không đủ số thì quan bảo rồi quá không bán cho. Sự đó chúng tôi đã kiện ở quan Sở-tỉnh ».

Mong rằng quan Học - chánh Trung-ky lưu ý đến điều kỳ dị giữ lấy sự công bằng của nhà nước!

Nam-hắc-Tử lại cáo

HÀ-TỈNH

Cướp, cướp

Kỳ giả nhân đi chơi nhà bà con nghe câu chuyện sau này có can hệ đến cuộc trị an trong hạt, vậy xin lược thuật ra đây, ai có trách nhiệm xin để ý.

Nguyễn đêm ngày mong một sáng mùng hai tháng ba An-nam (tức là ngày hai mươi tháng tư 1928), vào khoảng 10 giờ, một toán cướp độ bảy tám đứa, mang gậy gộc, giáo mác, đến nhà ông Hiền ở làng Yên-phước, tổng Yên-hồ, huyện ... tỉnh Hà-tĩnh. Khi ấy chủ nhà còn thức nghe tiếng chó sủa, mới cầm gậy ra, đến trước nhà thấy có người còn thò tay vào mở chốt cửa ngõ. Chủ nhà tưởng là người nhà đi đâu về, nhưng hồi đến tên thì không thấy (thua, lại thấy nhẩy nhúi ngoài đường sâu bảy đứa nữa, biết là có biến, ông ta mới la lên, mấy nhà hàng xóm nghe tiếng la đều chạy ra, nhưng người thì bị đập chày, kẻ thì bị chửi đánh, rồi sau đến vào được trong nhà người nạn chủ cả. Xóm đó dân cư ít ỏi, cuối đường sáu bảy người đàn ông cho nên sợ không dám ra đánh bắt tụi cướp, mà cũng không dám van vì sợ chúng biết có ít người mà hành hung chúng, mà các xóm khác lại ở xa quá. Mấy người trong nhà mới chia nhau núp các góc nhà, và cho ba người, đi báo phó-tổng lý-trưởng. Khi nghe tiếng mõ phó-tổng đánh chung mới dần dần lui đi. Phó-tổng đem phu đến nơi, thì chúng đã lâu thoát rồi.

Lại cùng đêm hôm ấy, cũng làng ấy, có một tụi cũng độ bảy tám đứa (không biết có phải tụi trên không) vào nhà ông Viên, giả làm người đi bắt thuốc phiện, chúng vào đến nơi, bắt chủ nhà trói tay lấy chìa khóa mở cửa phòng, chúng vào đến phòng lấy thuốc phiện, chúng vào đến phòng lấy thuốc phiện, chúng vào đến phòng lấy thuốc phiện.

Lại cùng đêm hôm ấy, cũng làng ấy, có một tụi cũng độ bảy tám đứa (không biết có phải tụi trên không) vào nhà ông Viên, giả làm người đi bắt thuốc phiện, chúng vào đến nơi, bắt chủ nhà trói tay lấy chìa khóa mở cửa phòng, chúng vào đến phòng lấy thuốc phiện, chúng vào đến phòng lấy thuốc phiện.

Lại cùng đêm hôm ấy, cũng làng ấy, có một tụi cũng độ bảy tám đứa (không biết có phải tụi trên không) vào nhà ông Viên, giả làm người đi bắt thuốc phiện, chúng vào đến nơi, bắt chủ nhà trói tay lấy chìa khóa mở cửa phòng, chúng vào đến phòng lấy thuốc phiện, chúng vào đến phòng lấy thuốc phiện.

Lại cùng đêm hôm ấy, cũng làng ấy, có một tụi cũng độ bảy tám đứa (không biết có phải tụi trên không) vào nhà ông Viên, giả làm người đi bắt thuốc phiện, chúng vào đến nơi, bắt chủ nhà trói tay lấy chìa khóa mở cửa phòng, chúng vào đến phòng lấy thuốc phiện, chúng vào đến phòng lấy thuốc phiện.

Lại cùng đêm hôm ấy, cũng làng ấy, có một tụi cũng độ bảy tám đứa (không biết có phải tụi trên không) vào nhà ông Viên, giả làm người đi bắt thuốc phiện, chúng vào đến nơi, bắt chủ nhà trói tay lấy chìa khóa mở cửa phòng, chúng vào đến phòng lấy thuốc phiện, chúng vào đến phòng lấy thuốc phiện.

Lại cùng đêm hôm ấy, cũng làng ấy, có một tụi cũng độ bảy tám đứa (không biết có phải tụi trên không) vào nhà ông Viên, giả làm người đi bắt thuốc phiện, chúng vào đến nơi, bắt chủ nhà trói tay lấy chìa khóa mở cửa phòng, chúng vào đến phòng lấy thuốc phiện, chúng vào đến phòng lấy thuốc phiện.

thoát chạy đầu mất cả rồi. Nhà này cũng có trình đầu dưới với phó-tổng, lý-trưởng. Nhưng nghe dân phó-tổng lại bắt chủ nhà, khai là có trộm vào nhà, nhưng không bị mất gì. Tại chủ cũng phải khai thế, vì mình là người ngu cư, không dám trêu lời người cầm quyền trong hạt. Nghe sau phó-tổng cầm được tờ khai, giờ lại dọa nhà chủ khai dân và đòi tiền mới cho êm chuyện. Khổ sở thay dân quê ngu dại đã bị cướp đi mất cả tiền của. Không biết quan trên đã thấu những nỗi này chưa. Xin quan Công-Sứ Hà-tĩnh để ý tra xét việc này cho ra, trừ bớt những tội còn đồ trộm cướp và những hạng một dân, thì dân chúng được nhờ lắm.

Trúc-Giang

QUẢNG-BÌNH

(QUẢNG-NINH)

Hay sinh sự

Mới đây, ông phủ Quảng-ninh tự tiện sức riêng cho các thầy giáo ấy tự nhà để khai lý lịch. Việc khai lý lịch của mấy thầy có phải về phần sự của ông phủ làm không? và ông tuân mệnh lệnh của mà tự tiện thông sức như thế? Việc giáo thì đã có quan Đốc học tỉnh coi sóc rồi, Cý sao hay bày chuyện thế? hay là hỏi lý lịch quan chúng?

Mong sao quan trên thấu hiểu việc rắc rối này mà trừ cái tình tệ ấy, trước là sự giảng dạy khỏi phế trễ, sau để phòng giữ sự thay đổi đổi đen của ngôi bút vô tình kia. Mong thay ! mong thay !

Nhập này, anh em giáo sư phải nên cẩn thận kẻ quan phủ khó lòng quá !

Một người trong giáo giới lại cáo

BABUN

Cùng ông Nguyễn-trí-Vinh và đình-ngư-Ưân

ở làng Cảnh-dương, phủ Quảng-trạch

Nhơn mới rồi Công-ty có gói báo cho 2 ông để ngoài bàn như trên đó, mà nhà Giây thép trả lại cái, nói rằng không biết, vậy xin 2 ông cho Công-ty biết chỗ ở bây giờ cho rõ ràng, đừng gói các giấy mà nói về việc Công-ty cho các ông.

Huỳnh thúc Kháng Công ty

QUẢNG-NGAI

(TƯ NGHĨA)

Điền thổ lời thối

Bản báo có tiếp được bài lại cáo của người dân làng Hà-khê, đáng nguyên-vân như sau này :

Nguyễn làng chúng tôi có 4 xứ công điền : xứ vực công, xứ ngoài tom, xứ ngoài đê, và xứ nhà nghỉ. cộng diện thổ 78 mẫu. Bọn Hương lý trước chiếm đoạt ăn riêng, chỉ mỗi năm cho dân mỗi người một đồng nộp thuế. Đã tới 20 năm nay, dân chúng tôi làm đê kêu toa tỉnh, quan Sứ và quan Tuần quan Phủ có cho phải về đo ruộng quân cấp cho dân. Có 17 mẫu 3 sào bọn Hương lý đã lên báo cho điền bộ, thừa giấy tòa tỉnh sức về nói rằng : đê ai cứu, dân chúng tôi cũng phải tuân theo, nhưng khi phải về đặc cấp cho dân

thì đo ruộng 17 mẫu 3 sào ra ngoài nhưng chưa lên giới hạn cắt đất riêng ra, thành thử bọn điền bộ tham lòng ăn thặng ra cho đến 24 mẫu 3 sào 9 thước 1 tấc ba. Tên Lê Hân, Võ Huy đến bồi họa lợi phần ruộng ăn, thì bọn điền bộ đánh cả tên ấy bị thương, có giấy quan thầy thuốc chứng cho. Làng ra phản đối thời bọn ấy lại đánh thêm 2 người.

Việc đã đến quan mà quan không xử cho rõ ràng, thì dân sao khỏi có kẻ hơn người thiệt, vậy xin quan trên sức khám lại mà đặc giới hạn cho phân minh mới khỏi sự bất bình được.

Hà khê thôn dân Lê quang Vinh ký

QUI-NHON

Lại vấn đề chấm trường

Tối ngày 21-5-28 này kỳ giả đi giao mật ngang qua một cái nhà kia trước Công quán Qui-nhon, nghe đám ồn ào hồi ra mới biết là một việc hồi lộ.

Số là kỳ thi yếu lược này có câu học trò Đồ quang Cừ ở làng Nhơn Mỹ (Tuy phước) và mấy trò nữa không biết tên.

Vì sao mà tôi biết tên trò ấy? Là vì có một thầy trợ gia hỏi rằng : «thằng Đồ quang Cừ này này đã đậu rồi thì sao?» Trò Cừ nói : «Thưa, hôm nọ nói thế, song tôi không thấy thầy giúp đỡ gì hết, nên tôi phải mượn anh giáo Danh ở làng Công-chánh tôi mới với thầy trợ L. thời bạc ấy 15\$00 tôi đã giao cho giáo Danh đem đưa thầy trợ L. rồi ».

Trợ gia nói đến đó thời có một thầy trợ tên là Nguyễn quang Trúc nói rằng : «Việc này không nhỏ ! chẳng biết có không? mà nó nói xấu cho một người bạn đồng nghiệp của ta », nên thầy liền bắt nó bỏ lên xe đem tới nhà thầy L. để đối chiếu.

Chẳng rõ đôi chữ ra sao về nghe em lặng l !

Không rõ nhà nước bày khoa thi yếu lược này là để lựa trẻ biết chữ hay lựa trẻ có tiền? mà cái bằng yếu lược ấy là làm cái thế giới cho bọn thanh niên hay là làm môi trường buôn cho mấy thầy trợ, mà các thầy hành động tự do không kiêng pháp luật đến thế?

Kỳ giả thấy sự thực bằng chứng rõ ràng nên đăng lên báo chương để cho quan trên biết mà trừ tệ.

Ngọc Định

AI-LAO

VIENTIANE

Định đám ta nơi đất khách

Kể từ ngày người An-nam ta sang ở Vientiane này đã khá lâu, thế mà ngày nay mới ra về ; số là ngày 20 tháng 5 tây vừa rồi, hội Hương-tế Thê-thao của những người An-nam mở hội « nhất chu niên ». Hội không được sắm sửa như các hội bên An-nam, song quang cảnh có phần nhiệt náo : nào lũ bà lũ bé yếm trắng giải đào, áo nâu khăn lụa, bông bế nhau đến xem hội. Đủ người bà kỳ, lớn nhỏ, già trẻ, đến

đồng hoặc ngoài vườn với bác tôi, vừa đi vừa kể những bài tôi đã đọc, bác tôi thì giải thích thêm vào.

Bác tôi rất ghét cái lối giáo-dục bằng sách ở nhà trường, chỉ dùng những phương pháp kỹ-thuật chứ không dùng đến suy tưởng, luận lý và thí nghiệm. Bác tôi cho rằng tự nhiên là ông thầy học thả nhất của trẻ con, là ông thầy bày tỏ những pháp tắc tự nhiên cho người ta làm cho người ta từ khi nhỏ đã nhìn quen những hiện tượng sống chết mà mắt cứ thanh khiết lòng cứ thanh. Những điều huyền bí trong cái đây, cái thế chất này, cái cách sinh đẻ trưởng phát của nó, dự bị cho tôi để nghiên cứu đến động vật và nhân loại, thành thử cứ so sách dần dần mà tôi có thể hiểu được những cơ-quan và những quan năng của các sinh vật, bác tôi cho rằng tập cho những con gái nhỏ làm bộ bên lễ nhện thàng, và làm ra vẻ nhà thông nữ đối để ra bộ để thương như các gia đình nhà nhà giáo dục hay làm, đều là những sự dễ tiện đáng chế cười cả.

Ngôi sự quan sát tự nhiên, bác tôi lại dạy cho tôi cả khoa sử-học. Bác tôi chia cái thời gian giáo dục của tôi ra ba đoạn kỳ, mỗi môn dạy trong một kỳ là chọn cho hiệp với cái não chất của tôi trong kỳ ấy. Đầu tiên thì chỉ học những truyện truyền kỳ rít ở trong Thánh-kinh cùng các sách Hê-rô-dốt, Ô-dit-xê, v. v. ; sau bác tôi cho học Bơ-lu-giác cùng các nhà sử-học chuyên trị ; đến sau cùng mới học đến các học thuyết trọng-yếu về triết học cùng sự tiến hóa của các thuyết lớn-giáo.

Sau khi tôi đã hiểu những pháp tắc tự nhiên của tạo vật thì bác tôi lại dùng phương pháp giáo dục của Xô-cô-rát để huấn thành cái phần đời dục của tôi, hết sức làm cho trong nhà tôi hai cái gì tưởng dục và mỹ chỉ thanh như một. Bác tôi không hề nói : « Cái này ác », chỉ nói : « Cái này xấu », vì tin rằng cái ác cũng như cái mỹ, đều là một mối điều hòa. Nhưng bác tôi lại ghét cái đạo-đức hình thức, những điều đối trá và những điều thiên kiến lắm. Thường thường vẫn tự mình rằng mình là một nhà hiền

triết yếu đầu của tôi thần Á-tê là nữ-thần triết học và lý tính.

Cách giáo dục như vậy hẳn không này được những cái tài hoa nhậ nhậ không được tập được những cái dụng kiến mỹ của con gái thường ; và chẳng nói đến cái não tưởng tượng của tôi phải theo kỳ lý tính nên giảm mất cái tình cảm mất nhiều. Có An-ly tôi thấy tôi khi mười tám tuổi rồi mà không có những mối cảm động về thi-cách thì tôi làm bất mãn. Nhưng bác tôi mặc kệ, cũng không buồn nói cho có tôi hẳn rằng cái tình cảm mà này ra sớm quá ở trong tâm tính của con gái thanh xuân là không phải-thường mà cũng không phải hay gì. Bác tôi như một nhà hiền-khắc, đương khắc một cái tượng cho dùng về ý tưởng mình hoài bão mà có ở sự dễ nên cái cảm hứng quá nhiệt để cho những nét khắc khỏi sai. Một ngày bác tôi thấy tôi cầm một quyển sách « Ca-tê-rinh nữ thánh chi bình sinh », bác tôi rất giận và la mắng em nhỏ lên.

(Con nỏ)

xem. Ấy là không kể người Lao người Xiêm, người Pháp.

Hội quán làm trên mĩng đất rộng, một bên có sân đánh cầu vợt (tennis) ; ở giữa có các đồ tập thể-thao, nào đu, nào vòng sắt, nào thang giầy, nào quả tạ, nào cột lộn (barre fixe), nào cột nhảy (barre parallèles) ở đằng xa là sân đá banh (camp de foot ball) còn một bên là rạp dành cho người, bên nam thì áo thâm quần trắng, bên nữ thì quần thắm áo trắng, trong ngoài chật ních trong tiếng vang lừng nhà Hội quán thật là rực rỡ.

Một người hội viên lại cáo

SÁCH MỚI

Bản báo mới nhận được ba quyển sách :

1) Thanh khai tương cầu, lịch sử tiểu thuyết, viết thể văn của ông Tôn-quang-Phật soạn, giá 1\$20

2) Từ thức tàn hồn truyện, của ông Lê-thiện-Trai soạn, giá không đề.

3) Mọc lan tông quán, quyền thứ nhất của ông Nguyễn-lữ-Lang soạn, giá 0\$10.

Xin có lời cảm ơn tác giả.

T. D.

Mấy lời thưa cùng các ngài với hội TRUNG-KỲ CÔNG THƯƠNG LIÊN HIỆP

Hội Trung Kỳ Công thương Liên Hiệp chánh tổng cục tại Tourane vốn định là 50 000\$00 chia là 2000 cổ phần; mỗi cổ phần là 25\$00 thời số cổ phần các Ngài ký vào đã quá số định đã lâu rồi. Song vì các Ngài có chậm trễ trong sự góp cho Hội cho nên chiếu theo điều thứ bốn mươi của điều lệ hội (Article 40), hội chưa định được ngày nhóm Đại Hội Đồng.

Vậy xin các Ngài còn ai chưa góp, xin lưu tâm mà góp ngay cho hội tại ba nhà băng: Banque Franco-chinoise, Banque de l'Indo-chine, à Tourane, Société de Crédits Annamite à Saigon (Việt Nam Ngân Hàng tại Saigon) mà trong thư gửi các nhà băng, xin nhớ nói rằng tiền ký góp cho Hội T. K. C. T. L. H. tại Tourane. Tiền đóng cho hội của nhà băng gửi cho hội không ai được lấy ra, đợi đến ngày Đại Hội Đồng bàn cứ người được quyền lãnh số tiền hội để làm công cuộc của hội tại đây.

Đại quyền cho các Hội-Viên sáng lập Hội

VỎ ĐOÀN-GIA Industriel à Tourane

Ba người Việt-Nam chiếm giải Quán-quân

(Kỳ thi xe đạp 102km Hanoi-Haiphong ngày 22 Avril 1928)

M. BÔNG chiếm VỎ ĐOÀN GIẢI SẮC XÍ ĐẠP xe "Lacifer"

M. ĐƯỢC chiếm VỎ ĐOÀN GIẢI ROUTET ĐẠP xe "Chobert"

M. CÔNG chiếm GIẢI NHỊ SẮC XÍ ĐẠP xe "Automote"

Ba người đầu chạy xe đạp của Hội TRUNG-THÀNH ở phố Rue NEYRET Hanoi, làm đại lý.

Mấy chục thí-sĩ Tây-Nam giành tại sân vận động đường 102km, nơi về đến địa điểm ra ba thí-sĩ Việt-Nam chạy xe của Hội TRUNG-THÀNH, chiếm giải Quán-quân, nhờ được sự giúp đỡ của người được quyền lãnh số tiền hội để làm công cuộc của hội tại đây.

Không ai biết ai là Quán-quân của ba người này, một Tây mà một người Nam lại được thắng đầu đường một người thì được người mình, mà cũng vậy vang cho Hội TRUNG-THÀNH là của ba người Việt-Nam biết chạy xe, tên người.

Hội này lại có bản các đồ phụ tùng chu chỉnh, các thứ xe rất tốt như là :

Monet et Geyser, - la Louve, - Moris, - Béch Sp. et, - Nouvelle Emprunt, - Louvet, - Premier, - Motos - Le Gompour - bản giá rất rẻ.

Matos et Evans - bản giá đặc biệt rẻ.

Thư từ tin tức cho M. X. H. H. - Trung, các nhà Tru-Thanh.

X. lại cáo

CÁI NGHĨA ĐỜI NGƯỜI (XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác-giả: MARCELLE TINAYRE

Dịch-giả: HOA-TRUNG

Số 3

CHƯƠNG THỨ HAI (Tiếp theo)

Buổi tối, khi ăn cơm xong, bác tôi hỏi :

« Ai cho cháu quyền sách ấy đó ? »

« Không ai hết, cháu bắt được đấy ! »

« Cháu đọc rồi à ? »

« Chưa »

« Cháu kể chuyện lại bác nghe nào »

Tôi kể lại mấy chuyện Xi-rên với chuyện Xy-côp, chuyện Nô-di-a với chuyện Xi-cô-xê, chuyện ông vua Phê-lô-nhân từ với chuyện bọn cướp hòng hãm hại của hoàng-hậu Bé-nê-lôp. Bác tôi nghe chú ý lắm. Dẫn dần tôi báo dần thêm, tôi đọc tuần

cả đoạn đầu bài thơ « Thung lũng » của La-mác-tinh. Bác tôi lấy làm ngạc nhiên lắm, bèn nói với cô An-ly rằng :

« Là quá, con bé này có cái khiếu thi-ca, tôi đã nghe nó hát một mình, giọng tốt, âm hay, điệu đúng. Sao nó đọc những bài thơ không hiểu nghĩa mà cũng thích đọc? Còn trong các chuyện anh hùng của Hô-mê nó lại biết chọn những đoạn có thể vĩ đặc biệt để kể ! Lại thật ! »

Bác tôi thử cái thông minh của tôi hai ba lần như vậy rồi quyết rằng sẽ đảm nhiệm sự giáo dục của tôi. Bác tôi cho tôi là hình dạng cái thời kỳ nhân loại sơ-tri, vậy bác tôi không làm học mồi cái não non nớt mà dạy cho tôi bằng những niên hiếu, những định lý, những điều lý tưởng vô ích, mà chỉ theo cái khuynh hướng tự nhiên của tôi, dạy những điều cách vật thông thường, những truyện truyền-ký hoặc các giai và thi văn.

Những giờ làm việc của tôi ít lắm, mà làm việc chỉ có mấy môn là : tập đọc, tập viết, tập tính và tập vẽ. Không khi nào bác tôi để tôi gặp một vấn-đề gì khó khăn mà đến chỗ này, song bác tôi chỉ dùng không bày hẳn cái giải-quyết thế nào, chỉ dần dần đem đường chỉ nẻo để cho tôi tự động lấy vậy. Thường thường tôi đem sách ra vườn để đọc, nhưng những ngày mưa lạnh thì được ngồi trong một góc thư phòng. Bây giờ tưởng tượng lại tôi vẫn còn thấy cái phòng rộng đầy những sách vở giấy má, không khí ngạt cả mùi bia sách cũ. Hai cái tượng nhà người ở hai bên là bức tượng nhà văn sĩ Hô-mê và nhà triết học Bơ-la-tông. Còn những khung ảnh treo ở tường toàn là những ảnh các danh-nhân thượng cổ, trung cổ và các dân đại lý-lap của La-mã.

Bác tôi thường đứng trước kệ viết để viết. Bữa nào cũng viết đến 4 giờ chiều thì bác tôi thôi, rồi tôi lấy cái mũ rơm đội vào để đi dạo ngoài

đồng hoặc ngoài vườn với bác tôi, vừa đi vừa kể những bài tôi đã đọc, bác tôi thì giải thích thêm vào.

Bác tôi rất ghét cái lối giáo-dục bằng sách ở nhà trường, chỉ dùng những phương pháp kỹ-thuật chứ không dùng đến suy tưởng, luận lý và thí nghiệm. Bác tôi cho rằng tự nhiên là ông thầy học thả nhất của trẻ con, là ông thầy bày tỏ những pháp tắc tự nhiên cho người ta làm cho người ta từ khi nhỏ đã nhìn quen những hiện tượng sống chết mà mắt cứ thanh khiết lòng cứ thanh. Những điều huyền bí trong cái đây, cái thế chất này, cái cách sinh đẻ trưởng phát của nó, dự bị cho tôi để nghiên cứu đến động vật và nhân loại, thành thử cứ so sách dần dần mà tôi có thể hiểu được những cơ-quan và những quan năng của các sinh vật, bác tôi cho rằng tập cho những con gái nhỏ làm bộ bên lễ nhện thàng, và làm ra vẻ nhà thông nữ đối để ra bộ để thương như các gia đình nhà nhà giáo dục hay làm, đều là những sự dễ tiện đáng chế cười cả.

Ngôi sự quan sát tự nhiên, bác tôi lại dạy cho tôi cả khoa sử-học. Bác tôi chia cái thời gian giáo dục của tôi ra ba đoạn kỳ, mỗi môn dạy trong một kỳ là chọn cho hiệp với cái não chất của tôi trong kỳ ấy. Đầu tiên thì chỉ học những truyện truyền kỳ rít ở trong Thánh-kinh cùng các sách Hê-rô-dốt, Ô-dit-xê, v. v. ; sau bác tôi cho học Bơ-lu-giác cùng các nhà sử-học chuyên trị ; đến sau cùng mới học đến các học thuyết trọng-yếu về triết học cùng sự tiến hóa của các thuyết lớn-giáo.

Sau khi tôi đã hiểu những pháp tắc tự nhiên của tạo vật thì bác tôi lại dùng phương pháp giáo dục của Xô-cô-rát để huấn thành cái phần đời dục của tôi, hết sức làm cho trong nhà tôi hai cái gì tưởng dục và mỹ chỉ thanh như một. Bác tôi không hề nói : « Cái này ác », chỉ nói : « Cái này xấu », vì tin rằng cái ác cũng như cái mỹ, đều là một mối điều hòa. Nhưng bác tôi lại ghét cái đạo-đức hình thức, những điều đối trá và những điều thiên kiến lắm. Thường thường vẫn tự mình rằng mình là một nhà hiền

triết yếu đầu của tôi thần Á-tê là nữ-thần triết học và lý tính.

Cách giáo dục như vậy hẳn không này được những cái tài hoa nhậ nhậ không được tập được những cái dụng kiến mỹ của con gái thường ; và chẳng nói đến cái não tưởng tượng của tôi phải theo kỳ lý tính nên giảm mất cái tình cảm mất nhiều. Có An-ly tôi thấy tôi khi mười tám tuổi rồi mà không có những mối cảm động về thi-cách thì tôi làm bất mãn. Nhưng bác tôi mặc kệ, cũng không buồn nói cho có tôi hẳn rằng cái tình cảm mà này ra sớm quá ở trong tâm tính của con gái thanh xuân là không phải-thường mà cũng không phải hay gì. Bác tôi như một nhà hiền-khắc, đương khắc một cái tượng cho dùng về ý tưởng mình hoài bão mà có ở sự dễ nên cái cảm hứng quá nhiệt để cho những nét khắc khỏi sai. Một ngày bác tôi thấy tôi cầm một quyển sách « Ca-tê-rinh nữ thánh chi bình sinh », bác tôi rất giận và la mắng em nhỏ lên.

(Con nỏ)

BẮC-KY HA-NỘI

Số thu nhập các đường xe lửa trong ba tháng đầu năm 1928. Trong ba tháng đầu năm 1928 số thu nhập của các đường xe do chánh phủ quản lý là 1 triệu 170 nghìn đồng, hơn ba tháng đầu năm ngoài là 107 nghìn đồng. Thế là tính theo km thì số thu nhập hơn được 10 phần trăm.

Số thu nhập của đường xe lửa Vạn nam trong khoảng ấy là 1 triệu 130 nghìn đồng, kém khoảng 5 năm ngoài hết 280.000 đồng. Tính theo km thì số mất 19 25 phần trăm.

HAIPHONG

Phu sang Nouméa

Tàu Gia long, khởi hành hôm vừa rồi đi Nouméa, (kinh đô xứ Nouvelle-Calédonie, thường gọi là Tân-thế-giới) có chở 630 người cuối sang làm việc tại bên ấy.

(D. P.)

NAM-KY SAIGON

Phu tàu đình công

Ông Trusch làm việc ở Công-ty nghề mỏ và sắt ở Bắc-Ky đến Saigon do chuyển tàu Claude Chappe, đã xuống tàu Alhos II sớm chủ nhật trước, vì ông đã thuê những phòng bạng nhĩ cho ông và gia quyến trước rồi.

Ông ta sinh chuyện cãi nhau với một người bởi Annam làm dưới tàu, sau có cả người chủ bởi và các bởi Annam khác can thiệp. Nhưng ông ta đã nhận lỗi nên chuyện đã êm.

Không ngờ sáng ngày thứ ba (29 Mai) khi nhò neo thì các bởi nói với chủ tàu rằng như người hành khách chưởi người bọn họ bữa trước mà các ở dưới tàu thì họ sẽ không chịu làm việc. Hành lý ông Trusch đã bị đem lên bộ cả rồi.

Ông Lorenzi là chủ sở Hải-bộ thường thuyết mãi họ không nghe. Sau ông Trusch phải chịu lên bộ để cho tàu Alhos khởi hành, nhưng cũng đã chấm dứt một giờ rồi rồi ông sẽ lên tàu công ty Char-geurs Réunis sau. (Theo impartial)

ĐỘC-GIẢ LUẬN-DÀN

BÀN VỀ HAI CHỮ GIÁO-SƯ

Giáo sư! giáo sư! Hai chữ « giáo sư », ai đọc đến cũng có lòng quý báu, ai nghe đến cũng sẵn lòng hâm mộ. Vì lẽ gì mà người ta quý báu? Vì hai chữ « giáo sư » có ý nghĩa cao thượng. Vì có gì mà người ta hâm mộ? Vì hai chữ « giáo sư » chiếm địa vị đặc biệt. Giáo sư nghĩa là gì? Chắc độc giả ai cũng đồng thanh rằng: « giáo sư là người dạy con trẻ ».

Trên kia ký giả đã nói giá trị hai chữ « giáo sư » là thế, nên địa vị các ông giáo cũng nhờ đó mà tăng cao, nghề nghiệp các ông giáo cũng vì đó mà xuất sắc, thế thì bọn phận làm một người giáo-sư ở nước ta trong buổi bán khai này có phải là nhò dân? Than ôi! Dân trí chưa được mở mang, phong tục chưa được chỉnh đốn, trăm công nghìn nghiệp, tham kém người xa. Già đi ở thành phố thì xu hướng về đường hình thức, ở thôn quê thì một mực quê

mua, ừ ừ các các, bảo sao chịu vậy, biết gì là điều phải lẽ chăng? Trong mấy năm nay Chánh phủ lập trường bỏ thầy, từ tính lý cho đến thôn quê, các trường học và các thầy giáo-sư nơi nào cũng có ít nhiều. Điều đó chắc ai cũng cho là hợp thời, vì văn minh nước nhà thế nào cũng là nhờ vào hạng học thức. Mà hạng có học thức sau này là ai? Tục là là dân xanh dương bấp thũ cái học vấn của các ông giáo đây. Đón phần các ông giáo sư bây giờ nên thế nào? Có phải là mở mang trí tuệ, rèn đức tính thanh cho là trẻ không? Có phải là tập tành tính tốt, xa lánh thói xấu cho bọn con em không? Có phải là đưa đường chỉ nẻo để lũ mà mới kia tránh khỏi chông gai không? Có phải là bày khôn về khéo để lũ ngày thơ kia khỏi nổi sai lầm không? Ngoài trường ra, các ông giáo lại còn phải trau dồi nhân cách, hun đúc tài năng, nào là ăn mặc cử chỉ cho chỉnh tề, nào là giao thiệp chơi bời cho hợp lẽ, sao cho xứng đáng một tay mô phạm, để làm gương cho lũ trẻ con. Con nít trẻ người non già, học thức chưa được là mấy, lịch duyệt chưa được là bao, vì như trúc đương còn non, uốn thế nào cũng được, uốn cong hay uốn thẳng là tùy người uốn mà thôi. Bọn phận các ông giáo là thế, địa vị các ông giáo là thế, nên ông nào cũng biết quý mến nghề mình, cũng biết thương yêu dân trẻ mà làm hết chức trách một nhò gõ đầu trẻ, thì chẳng đáng kính trọng làm ru!

Thế mà không! Trong bọn giáo sư, trừ ra một số ít làm hết bổn phận, còn phần nhiều công việc đã không đầy đủ, tính nết cũng chẳng ra gì. Khi ở trường thì qua loa cho có mặt, khi ra ngoài thì cứ chỉ nhò nuông. Nào cuộc dò dè, nào đám tùng các, trằng thanh gió mát nhò như với mấy à nương-từ-với, rượu trắng, cơm đen, bè bạn cùng mấy bè công tử bột. Y phục thì đua nhau những hàng Âu hàng Mỹ, ăn uống thì lại thích những cơm tàu cơm tây. Ngồi đâu thì miệng mở « Ai-quả » « Ai-quả » mà rút cục lại mình không biết ai mình, còn ai được ai nữa!

Vì thế nên phần nhiều học trò và các phụ huynh hay ta thán.

Từ năm 1925 đến giờ, nhà nước đặt ra kỳ thi Sơ học yếu lược, các ông giáo ngách nôi được sung chức khảo viên, các ông lại nhò con hội ấy mà lợi dụng. Gần đến kỳ thi ông này cái nghĩa cho học trò rằng: học lài thì phần, trò nào muốn đậu thì phải... ông kia khi gặp học trò đi chơi giữa đường một mình hỏi rằng: Mày có muốn đậu không? Nếu có thì phải... Lại có ông khi biết tin chấm ở nơi nào, cho người đi tuyên bố trước. Không những mấy ông giáo ở trường Kiềm-bị, trường Sơ-đẳng làm vậy mà thôi, đến mấy ông giáo ở trường Âu-học (école Prépatoire) cũng nhân kỳ thi mà làm một nghề buôn bán để kiếm lợi. Ông thì lấy tiền trước, hề cậu nào đậu thì nhét túi mà cậu nào hỏng thì hoàn lại. Có ông người ta giao tiền cho, chẳng may con người ta Lông, mà cũng không hoàn lại được, vì đã trốn tiền rồi. Vì mấy cái tệ nôi trên đó, nên riêng ở tỉnh Thanh-hóa mà kỳ thi năm 1926 ở huyện Nông cũng có một cậu học sinh kiện ông

giáo Ngoc về khoản bất được một quyền số nhò (trong quyền này có biên tên mấy cậu học sinh kỳ thác cho ông), kỳ thi năm 1927 ở huyện Nga-sơn, học trò kiện các khảo viên không công bằng, kể đến kỳ thi năm nay (1928) ở huyện Quảng-xương, ông giáo Đại (Tỉnh già) bị dân làng trối. Còn những thư từ nặc danh, bỏ ở loa Sư Thanh-hóa, nhò nhà học chánh ở công đường phủ, huyện, kiện các khảo viên về nôi không công bằng, chẳng năm nào là không có.

Học đến mấy loạn trên đó, chắc ai cũng rằng mình sống gầy mà đồng thanh rằng: có lẽ đầu mấy nhà mô phạm lại làm nhò nhò thế! Ôi! phong hòa suy đồi, lòng người đen bạc. Văn minh tương lai nước nhà nhờ về dân tuổi trẻ, mà dân tuổi trẻ bây giờ là do ở các nhà giáo sư đào tạo. Nay các nhà mô-phạm đến thế, thì còn biết trông vào ai được??

Hỏi các ông giáo ơi? ngày ngày các ông thường giảng cho học trò về khoa luận-lý thao làm. Nào những tính tốt như công bằng, bác ái thanh liêm v. v. nào những thói xấu như cờ bạc, rượu chè, lợi dụng v. v. các ông cũng thường châm chọc mấy bọn quan lại tham nhũng một cách nghiêm khắc lắm. Thế mà nay các ông giữ thủ đoạn « ăn tiền » để hèn như vậy!!

Ôi! trường học có phải là chợ buôn, học trò có phải hàng hóa đầu? mà các ông xem như hàng từm hàng cá, lượng tâm không cần rút sao?

Tục ngữ có câu rằng: « chân mình đập nhòp lem nhem, lại cầm bó đuốc mà xem chân người ».

Ký giả đây cũng một nhò gõ đầu trẻ, có muốn đầu kẻ nhò xấu của bạn đồng nghiệp ra làm gì. Nhưng khôn nôi một con sâu làm rầu nôi canh, nên không quên tiếng kịch lời quê, gọi có mấy lời phò bày lên báo chương, để trong bọn anh em mình ai có điều lỗi họa may có tự hay được chăng? Mong lắm thôi!

Một người gõ đầu trẻ

TƯ TƯỞNG MỚI

THANH NIÊN VÀ CÔNG CỤ

(Nguyên văn của Ngô trĩ Huy)

Ta ở trong một phòng, trừ một con mèo ngồi bên cạnh ta, cùng mấy cái cây đứng trước cửa sổ, là vật thiên nhiên, còn ngoài ra, nào cột, nào chiếu, nào bàn, nào ghế, cho đến bát nghiên mực giấy, đều là đồ người làm ra cả. Nếu không có tay người làm thì ta chắc rằng những đồ bát nghiên bàn chiếu v. v. đó, không từ đâu mà có được. Đầu có một đôi chut, như ở ông vàng nhện, lang kiến, tổ chim, rải rác trong cảnh vật thiên nhiên, cũng chỉ trang điểm thêm một phần trong vườn phần của tạo vật mà thôi, chưa có thể đứng ra một mặt, đối với cái thiên nhiên mà chiếm một cái thế lực của vật tạo được. Đến như công cuộc của người làm, như xây tháp trên núi, bắc cầu qua sông, đất hoang mà dựng ra lâu đài, nong cát mà lập thành đô hội, những núi sông tự nhiên trong trời đất, phải nhờ có sức người mà từ hợp lại thành cái thế giới ngày nay, thế thì ta có thể nói rằng: thế giới hiện thành ngày nay

là một bộ phận thiên nhiên, cùng một bộ phận người làm chung nhau lại mà từ ra một cõi gầm hoa vậy.

Tôi không phải là một người sùng bái vật chất văn minh, song tôi nhận rằng, có văn minh vật chất mà vẫn văn minh tinh thần, mới gọi vào đó mà phát huy ra được. Nếu có tinh thần mà không có vật chất, cũng như người có hồn mà không có xác thì hồn cũng không thể phụ vào đâu.

Hạnh phúc của loài người là cái gì? Máu trời chiếu đất, áo là cơm rau, ngồi trên hòn đá gốc cây mà ngời bái về tinh thần thì thái vui thì, song nói rằng hạnh phúc cao thượng của loài người, là sau lúc vật chất hoàn bị rồi, mà thành thiên nhiên mà giải trí một đôi lời, thì cái thú chơi đó mới có ý vị. Nếu vật chất trăm đều cũng khiếm khuyết ta lại thừa hưởng, tìm cảnh thiên nhiên đó, thì mưa không nơi núp, nắng không chỗ che, bùm beo rần rít, những vật độc ác, chùng quanh một bên mình, chính thân mình sẽ bị nguy hiểm, có hưởng được cái vui tinh thần trong cõi thiên-nhiên đó không?

Thế thì trong lý tưởng của người ta gọi là hạnh phúc cao thượng (như những câu: « ăn không cần no, ở không cần yên chỉ lo học đạo mà thôi », lại như giai cơm bầu nước mà cũng vui, nhà đột ào rách mà ngồi hát v. v.) giống như thuộc về tinh thần, mà kỳ thực phải nhờ có văn minh vật chất mới có thể mở rộng lâu giải ra được. Bởi vậy nên nôi hạnh phúc cao thượng riêng một mình ta, thì ta có thể vứt cả văn minh vật chất ra ngoài, cho là không quan hệ. Nếu ta đứng lên làm một nhà chế tạo hạnh phúc cao thượng cho cả đồng bào, mà ta rút cả đồng bào lên ngồi chung trong một nôi gốc cây đồng đá, hùm beo hằm hét bên cạnh, rần rít qua lại dưới chân, màn trời chiếu đất, giải nắng giầm mưa, cứ ngồi yên mà ôm cái tinh thần cao thượng, thế thì có cho là tận chức không?

Hay là ta phải kiếm cách mà ngăn ngừa thủ dữ, trừ khử độc trùng, che nắng dấy mưa, động cho đồng bào ngồi yên mà hưởng cái vui thú... thì mới cho là tận chức? Ấy hai lẽ đó, chắc ta phải làm theo câu nói sau mới cho là tận chức.

Thế thì vật chất văn minh, với hạnh phúc cao thượng của loài người, không những là có quan hệ mà không chia ra được, mà lại có một cái mối liên lạc nhau mà cùng tận tới. Vật chất văn minh có tận tới một phần, thì hạnh phúc cao thượng của loài người, cũng nhân đó mà tận tới một phần, trong hạnh phúc loài người, thì vật chất văn minh chiếm một p ần rất lớn.

(Còn nữa)

Tha-sơn-thạch lược dịch

CÁO-BẠCH

HỘI « NAM-HƯNG TỰ-NGHIỆP HỘI-XÃ »

Xin thưa rằng các ngài cử-động và hạn lượng rằng:

trên này có anh Quý ngài có gửi thư tư hoặc mandat hay các bằng nhò cho bản hội thì xin đi là:

Monsieur le Directeur

NAM HƯNG TỰ-NGHIỆP HỘI-XÃ

77-79 Rue des Cantonnaires

HAIPHONG (ANNAM)

(Hội này đặt ra trên bản báo, tạp, tờ, báo - Hội và tại HAIPHONG)

Le Directeur

NAM HƯNG TỰ-NGHIỆP HỘI-XÃ - Ung-Ha

VIỆC THỀ GIỚI A-DÔNG TÀU

Tin báo Tàu

Việc Trung Nhật xung đột

Ước tính về đối với thời cục Trung hoa. — Ông-tinh Vệ có điện và Chính phủ Nam kinh nói rằng: Sự tấn công của Nhật vào Trung hoa, hiện di không được, phải tổ cáo với các nước; nhưng chỉ có thể khiến cho người ta biết rằng ông phải, ông nào trái, thế mà thôi; nếu muốn rửa sự xấu hổ, lo sự sinh tồn, thì cần phải ở quốc dân biết đoàn kết tự cứu. Lại nói rằng: Việc lấy đảng trị nước, mục đích ở thực hành đảng cương, nhưng nhân tại ở người đảng cũng nên rộng-thu, để hợp cái tâm tư của nhiều người thêm nhiều điều lợi vậy.

Dư luận các nước đối với việc quân Nhật chiếm Tề nam. — Báo giới nước Mỹ đối với việc quân Nhật chiếm lấy thành Tề nam, đều ra giọng công kích. Từ Tào báo ở Hoa thịnh đến có bài xã luận đại ý nói rằng: « Nước Nhật đem binh đến Sơn đông, thật trái hẳn với cái tinh thần Hội nghị Hoa-thịnh, đến năm trước. Nếu nước Nhật lại cướp chiếm đường sắt Sơn đông, và của Tề Thanh đông, thì là có cái thâm ý ở trong ấy. Vì nước Nhật làm việc ấy, là để phòng đến khi xảy ra cuộc Nhật Mỹ đại chiến sau này, Nhật sẽ cường dùng than và sắt cùng các nguyên liệu khác của Trung-hoa mà chế tạo súng đạn, không thì Nhật lại thua ». Xem đó thì biết báo ấy cho cái việc Nhật-bản đem quân đến Sơn đông nay không phải chỉ là việc giao thiệp riêng của Nhật-bản với Trung hoa mà thôi, nhưng chính là cái của hưng suy của Liệt-cường ở việc Đông sau này vậy.

Bao Dân chủ đảng ở nước Đức thì nói rằng: « Nước Nhật đem quân đến Sơn đông, là một cách hành vi trái với điều ước Hoa thịnh đông. Nay ở Tề nam, đã mở ra cái mối họa chiến tranh, thì cái trách nhiệm chiến tranh sau này, tất cũng ở người Nhật-bản. Cái giá tâm xâm lược của Nhật-bản, thế giới đều đã biết cả, cái giá tâm của nước ấy đối với phương diện Mãn Mông, còn chưa được thỏa mãn, tự không có cái lực lại tiến mà chiếm lấy Sơn đông, vậy mà nay lại cường chiếm thành Tề nam, thì cái động cơ ở chỗ nào không nói cũng đã rõ. Nhưng làm như thế, tất không khỏi khiến cho nước Mỹ sinh lòng ngờ vực đâu. »

Hào của đảng Chính phủ Đức thì nói rằng: « Nhật-bản đối với Thanh đông và Tề nam, đã có cái kế hoạch dự định từ lâu, lần này xuất binh lên là bước thứ nhất thực hành cái kế hoạch ấy chưa ai dám chịu bỏ tay ngồi nhàn. Nhưng nay cứ để cho người Nhật-bản muốn làm gì thì làm, thì cái chính sách của Liệt-cường đối với Trung-hoa lại sẽ sinh ra một cái vết rất lớn, mà cái thế lực của Nhật bản có thể áp đảo được Liệt-cường. Nói tóm lại, lần này hai quân đội Trung, Nhật sinh sự xung đột với nhau, về phương diện quốc tế sẽ sinh ra một làn sóng gió rất lớn, đồng thời cuộc vận động hải ngoại của Quốc dân Trung-hoa tất càng ngày lại càng kích liệt thêm. » — Báo « Địa phương Quảng cáo » ở nước Đức có nói rằng: Quân Nhật chiếm cứ Tề nam, cư chiếu theo công pháp Quốc tế thì là vô đạo, mong rằng thế giới chờ nên nghĩ trông người Nhật bản thời cư chiếm Tề nam không yên lòng ở Tề nam chiếm mà cứ xu tay không bỏ đi vậy. »

Có mấy tờ báo ở nước Anh nhận cái việc Tề nam mà nghĩ đến cái cái phong trào chính trị ở bên trong của Nhật-bản nói rằng: « Các việc tranh chấp về chính trị ở nước Nhật-bản bấy lâu vẫn cư quen dùng cái chính sách ngoại giao mạnh liệt để xoay đổi cái tập con mắt của người trong nước. Lần này Nội các Điện Trung có cái nguy khuyến đảo nên có ý gây ra việc ấy để cho người nước ngoài chú ý vào đó, không nghĩ gì đến việc chính tranh nữa. »

Đã tiện, lại lợi, lại chắc chẳng trảm hề

Đồng bào ở Trung-kỳ ai cũng còn nhớ mấy năm về trên, ai có xe hơi đem đi bảo hiểm, thì phải chịu: giá cao, và gặp: nhiều đến bất tiện. Đến khi ông Pham-Diệm một sự tiếng lợi danh rành. Trước phải trả 7500 hay là 6500 một người hành-khách, thì tự do về sau chỉ mất có 2500 hay là 1500 sau thôi.

Hay đây, sự cạnh tranh trong thương cuộc, rất lợi cho thế gian ngày nay phong van những nhà Bảo hiểm khác, rạo biết về sau gặp đều tại rồi, thường hỏi thế nào cũng có đôi cho gần theo giá 2500 và 1500, thì lại nghe ông Pham-Diệm sắp trừ xuống còn có đồng-mười, đồng-hai (1510, 1520) một người hành-khách mà thôi!

Như vậy, chủ có xe cần chỉ phải đi đâu, tìm ai cho làm lữ, đến hàng ông Diệm, hiện thấy giá rẻ, làm mau, điều lệ rõ ràng có ông ta ký kết, lúc hiểm nguy có ông ta xét tra, có phải đã tiện lại lợi lại chắc chẳng trảm hề không?

VƯƠNG-QUANG-NHƠN công-ty

Chủ có xe kinh cáo



Thức SIROP HAYN

Ngực nặng
Không thở được

GIÁ LÀ 1.80

PHARMACIE MONTES-HANOI

NHÀ ĐÔNG HỒ HÀ CHƯỜNG

HIỆU CON BƯ'OM BƯ'OM

ĐẠI-QUANG-DUỐC-PHONG 46 boulevard Tổng-Độc-Phượng, CHOLON — Chi-Điêm 47 Phố hàng Đường, HANOI

Gửi bán khắp cả mấy hiện thuốc bắc trong xứ Việt-Nam, Cao-Man và Ai-Lao thứ thuốc nào có hiệu con bướm mới là thứ thiệt

Ở xa gởi thư đến mua nếu nhà giấy thép nơi đó gởi được theo cách lãnh hóa giao ngân thì xin chiếu theo, tiền gởi hàng người mua phải chịu

Sốt nóng... 0\$10 rét... 0\$15, 0\$10	Rượu Tề phong thấp 1550, 0\$80, 0\$20	Thốc Ho hội hoàn 0\$10	Thuốc Cam tích 0\$10	Dầu thượng hải	Vừa uống vừa thoa chữa khỏi bách bệnh 0\$25
Rượu bổ 2\$00, 1\$00, 0\$30	Thuốc Bỏ thận 2 hoàn 1\$00	Thuốc Giang mai 1\$50	Dầu như ý đại quang 0\$10	Huyết trung Bứu	Thuốc bỏ nhất trong hoàn cầu 2\$00 1\$20
Thuốc Đau mắt 0\$20	Thuốc Điện kinh 2 hoàn 1\$00	Thuốc Lậu 0\$40	Nhan trừ muối 0\$20	Bỏ phê thánh dược	Thuốc ho rất thần hiệu 0\$80 và 0\$40

